

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ TỈNH LẠNG SƠN
LẦN THỨ 16, NĂM 2023

STT	Họ và tên Năm sinh, chức vụ Nơi công tác (3)	Trình độ đào tạo (4)	Giới tính	Dân tộc	Năm vào ngành	Số năm trực tiếp giảng dạy (5)	Số sáng kiến, NCKH, giáo trình, sách, bài báo KH, HSG/GVG Đào tạo SDH... (6)	Số năm CSTĐ (7)	HCLĐ hoặc BK (8)	Số phiếu đạt và tỷ lệ %			
										Quản chúng	Hội đồng cơ sở	Hội đồng cấp huyện/ Sở	Hội đồng cấp tỉnh
	CƠ QUAN QUẢN LÝ GIÁO DỤC: Tiêu chuẩn riêng tại khoản 1,2,3 và khổ 1, khổ 3 điểm g khoản 4 điều 9. Nghị định 27/2015/NĐ-CP												
1.	Bà Dương Hồng Minh, SN 1970, Trưởng phòng Giáo dục Mầm non – Giáo dục Tiểu học, Sở Giáo dục và Đào tạo	Thạc sỹ	Nữ	Kinh	1991	10	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 03 (2013, 2018, 2022); - Số sáng kiến cơ sở: 16 lần (2000, 2002, 2004, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2021, 2022). - MC khác: Tham gia 03 đề tài NCKH cấp tỉnh do các LDS chủ nhiệm (2012, 2019, 2020); soạn thảo 4 VB QPPL của tỉnh. - CSTĐ cấp tỉnh: 03 lần (2013, 2019, 2023); - CSTĐCS: 16 lần (2000, 2002, 2004, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2021, 2022). - MC khác: Có HSG cấp tỉnh (năm 1993, 1999, 2006). Bằng khen: 08 - BK Bộ GDĐT (2009); - 05 Bằng khen UBND tỉnh (2017 2 cái, 2018, 2020, 2022), BK Tỉnh ủy (2022); HV Chính trị KV1 (2013).	43/44 97,27 %	13/13 100%	12/13 92,3%			

<u>CÁN BỘ QUẢN LÝ CSGD MẦM NON, PHỔ THÔNG</u> Tiêu chuẩn riêng tại khoản 1,2,3 và khổ 2, khổ 3 điểm g khoản 4 điều 9. Nghị định 27/2015/NĐ-CP													
2.	Bà Nguyễn Minh Thu , SN 1972, Hiệu trưởng Trường THPT Cao Lộc	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1995	18	- Số Sáng kiến cấp tỉnh : 02 (2008; 2013) - Số sáng kiến cấp cơ sở (ngành): 08 (2013; 2014; 2015; 2016; 2017; 2018; 2021; 2022); - Hướng dẫn 04 Giáo viên thành GVDG cấp trường và tỉnh.	- CSTĐ cấp tỉnh: 2 lần năm 2008; 2014 - CSTĐCS: 15 lần (2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2021, 2022). - GVG cấp tỉnh: 2 lần (2004; 2008); - GVG cấp ngành: 3 lần (2001-2002; 2002-2003; 2003-2004) - Có nhiều HSG cấp tỉnh.	Bằng khen:04 - Bộ GDĐT năm 2009; - UBND tỉnh năm 2012; 2022; - Tỉnh ủy LS 2018	94/95 98,9%	11/11 100%	13/13 100%	
3.	Bà Vi Thị Kim Thu , năm sinh 1976, Hiệu trưởng Trường THPT Lộc Bình	Thạc sĩ	Nữ	Tày	1998	18	- Số sáng kiến cấp tỉnh: 02 (2018; 2021) - Số sáng kiến cấp cơ sở: 11 (2010; 2011; 2012; 2013; 2015; 2016; 2018; 2019; 2020; 2021; 2022)	- CSTĐ cấp tỉnh: 02 (2019; 2022) - CSTĐ cơ sở: 13 (2007; 2009; 2010; 2011; 2012; 2013; 2016; 2017; 2018; 2019; 2020; 2021; 2022). - GVDG cấp tỉnh: 01 (2010); GVDG cấp cơ sở: 01 (2005); - GVCNG cấp tỉnh: 01 (2011). - Có HSG cấp tỉnh.	Bằng khen: 05 -01 Bằng khen của Bộ GDĐT (2017); -03 Bằng khen UBND tỉnh (2012, 2019, 2021), Tỉnh ủy 2022.	92/92 100%	15/15 100%	13/13 100%	

4.	Bà Lê Thị Mạnh Khương, SN 1974, Phó Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Chu Văn An	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	1996	18	- Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (2020); - Số sáng kiến cấp cơ sở: 06 (2015, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022), - CSTĐ cấp tỉnh: 02 lần (2008, 2021) - CSTĐ cơ sở: 17 lần (2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). - GVDG xuất sắc cấp tỉnh: 01 lần (2006). - Có 50 HSG cấp quốc gia môn Địa lý và nhiều HSG cấp tỉnh.	Bảng khen: 19 - 01 BK Thủ tướng (2022); - 01 BK Bộ GDĐT (2007); - 16 BK của UBND tỉnh (2000, 2002, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2012, 2013, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022). - 1 BK của TANDTC (2022).	72/80 90%	13/13 100%	12/13 92,3%	
5.	Ông Đặng Tuấn Cường, SN 1979 Hiệu trưởng Trường THCS Hoàng Văn Thụ, Thành phố Lạng Sơn	Cao đẳng sư phạm toán lý; Đại học quản lý giáo dục	Nam	Kinh	2000	10	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 08 (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên đạt GVDG cấp tỉnh; 01 Giáo viên đạt TPT Đội giỏi cấp tỉnh. - CSTĐ cấp tỉnh: 01 lần (2017); - CSTĐ cơ sở: 11 lần (2007, 2008, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022); - Đạt GVDG cấp tỉnh: 02 lần (GVDG 2005; GVDG xuất sắc 2008). - Có HSG quốc gia và nhiều HSG tỉnh.	Bảng khen: 08 - 01 BKTTCP (2017); - 7 BK tỉnh (2006, 2007, 2008, 2012, 2013, 2020, 2022)	61/61 100%	15/15 100%	13/13 100%	
6.	Bà Phạm Thị Tố Uyên SN 1976.	Đại học	Nữ	Kinh	1994	16	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (2020) - Số sáng kiến cấp cơ sở: 01 lần (2021); - CSTĐ cấp tỉnh: 01 lần (2021); - CSTĐ cơ sở: 8 lần (2007, 2008, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022); - Đạt GVDG cấp tỉnh: 02 lần (GVDG 2005; GVDG xuất sắc 2008). - Có HSG quốc gia và nhiều HSG tỉnh.	Bảng khen: 03 - 01 BK của Bộ GDĐT (2020);	58/58 100%	12/12 100%	13/13 100%	

	Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tam Thanh, TP Lạng Sơn						sở: 06 (2016, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022) - Hướng dẫn 03 Giáo viên thành GVDG, TPT Đội giỏi cấp tỉnh. lần (2000, 2001, 2012, 2016, 2018, 2019, 2020, 2022); - Đạt GVDG cấp tỉnh: 03 lần (GVDG 2006, 2007; GVCN giỏi 2012); 01 lần đạt CBQL giỏi 2019; - Đạt GVDG cấp thành phố 03 lần (GVDG 2005, 2006; GVCN giỏi 2012); GVDG cấp cơ sở 01 lần (2004).	- 02 BK UBND tỉnh (2019, 2022)				
	<u>GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG</u> Tiêu chuẩn riêng tại khoản 1,2,3 và khổ 2, khổ 3 điểm C khoản 4 điều 9. Nghị định 27/2015/NĐ-CP											
7.	Bà Lê Thị Huyền Diệp SN 1982, Giáo viên Trường THPT DTNT tỉnh Lạng Sơn	Thạc sỹ	Nữ	Kinh	2006	16	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (2019); - Số sáng kiến cấp cơ sở: 09 (2010, 2011, 2012, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp trường. - CSTĐ cấp tỉnh: 01 lần (2020); - CSTĐ cơ sở: 08 lần (2010, 2011, 2012, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022); - Có nhiều HSG cấp tỉnh.	Bảng khen: 05 - 01 BK Thủ tướng (2022); - 01 BK Bộ GDĐT (2019); - 03 BK của UBND tỉnh (2017, 2020, 2021)	63/65 96,9%	11/11 100%	13/13 100%	
8.	Bà Ngô Thị Tuyên, SN 1981, Giáo viên Trường THPT Hữu Lũng	Cử nhân	Nữ	Kinh	2004	18	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (năm 2022); -Số sáng kiến cấp cơ sở: 08 (2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2018, 2020, 2021); - Hướng dẫn 03 Giáo viên thành GVDG cấp tỉnh. - CSTĐ tỉnh: 01 (2023) - CSTĐ cơ sở: 10 lần (2007; 2011; 2012; 2013; 2014; 2015; 2018; 2020; 2021; 2022) - GVDG cấp tỉnh:	Bảng khen: 02 - 01 Bảng khen của Bộ GDĐT (2021); - 01 Bảng khen UBND tỉnh (2022)	86/94 91,5%	13/13 100%	13/13 100%	

							trường và tỉnh.	01 (2014). - Có nhiều HSG cấp tỉnh.					
9.	Bà Bùi Thị Thanh Vân , SN 1983 Giáo viên Trường THPT Lương Văn Tri	Đại học Lịch Sử	Nữ	Tày	2007	15	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (2018) - Số sáng kiến cấp cơ sở: 9 (2012, 2014, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp trường và tỉnh.	- CSTĐ cấp tỉnh: 01 (2019) -CSTĐ cơ sở: 09 (2012, 2014, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022); - GVDG cấp tỉnh: 01 (2018) - Có HSG cấp tỉnh.	Bằng khen: 05 - 02 Bằng khen của Bộ GDĐT (2019, 2020); - 03 Bằng khen UBND tỉnh (2018, 2021, 2022)	66/66 100%	15/15 100%	13/13 100%	
10.	Ông Nguyễn Thành Long , SN 1981, Giáo viên (Tổ trưởng chuyên môn) Trường THPT Tân Thành	Thạc sĩ	Nam	Kinh	2006	17	-Số sáng kiến cấp tỉnh: 01 (2019) - Số sáng kiến cấp cơ sở: 07 (2013, 2014, 2015, 2018, 2019, 2020, 2022); - Có 01 bài báo khoa học được in trong tạp trí khoa học kĩ thuật Thú Y XIX số 05/2012. - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp trường và 03 GV thành GVDG tỉnh.	- CSTĐ cấp tỉnh: 01 (2020) -CSTĐ cơ sở: 07 (2013, 2015, 2017, 2018, 2019, 2021, 2022); - GVDG cấp tỉnh: 01 (2014). - Có nhiều HSG cấp tỉnh.	Bằng khen: 04 - 01 Bằng khen của Bộ GDĐT (2018); - 03 Bằng khen UBND tỉnh (2017, 2019, 2022)	43/43 100%	15/15 100%	13/13 100%	
11.	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền , SN 1980, Giáo viên (Tổ trưởng chuyên môn), trường THPT Chi Lăng	Thạc sĩ	Nữ	Kinh	2002	20	- Số sáng kiến cấp Tỉnh: 01 (2014); - Số sáng kiến cấp cơ sở: 06 (2014, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022), - 1 bài báo KH đăng trên tạp chí Văn hóa nghệ thuật (2011). - Hướng dẫn 03 Giáo viên thành GVDG cấp trường và tỉnh	- CSTĐ cấp Tỉnh: 01 lần (2014); -GVDG cấp tỉnh: 01 lần (2013); -CSTĐ cơ sở: 07 lần (2008, 2012, 2013, 2014, 2019, 2020, 2022); -GVDG cấp cơ sở, ngành: 01 lần (2005).	Bằng khen: 07 - 01 BK Tỉnh ủy (2009); - 06 BK của UBND tỉnh (2006, 2008, 2020, 2022).	70/74 94,59 %	14/14 100%	13/13 100%	

								-Có HS đoạt giải HSG quốc gia (2006, 2008) môn Ngữ văn và nhiều HSG cấp tỉnh.					
	<u>GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ, TIỂU HỌC</u> Tiêu chuẩn riêng tại khoản 1,2,3 và khổ 2, khổ 3 điểm B khoản 4 điều 9. Nghị định 27/2015/NĐ-CP												
12.	Bà Đàm Thị Hương, Sinh năm 1978. Giáo viên trường THCS xã Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn	Đại học	Nữ	Nùng	2001	21	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 12 (2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2021, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp huyện.	- CSTĐCS: 09 lần (2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2021, 2022) - Đạt GVDG cấp tỉnh 02 lần (2008, 2012). - Đạt GVDG cấp huyện: 09 lần (2004, 2005, 2008, 2010, 2012, 2016, 2018, 2021, 2022). - Có HSG cấp tỉnh.	Bảng khen: 05 - 01 Bằng khen của Bộ GDĐT (2020); - 04 Bằng khen UBND tỉnh (2016, 2018, 2021, 2022)	17/17 100%	14/14 100%	11/11 100%	
13.	Bà Hoàng Thị Vân Anh, Sinh năm 1984. Giáo viên trường THCS Thị trấn Bắc Sơn	Đại học	Nữ	Tày	2004	18	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 06 (2011, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022); - Hướng dẫn 04 Giáo viên thành GVDG cấp tỉnh. Hướng dẫn 01 Giáo viên thành GVDG cấp huyện.	- Đạt CSTĐ cơ sở: 10 lần (2009, 2010, 2011, 2014, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022) - Đạt GVDG cấp Tỉnh: 01 lần (2015) - Đạt GVDG cấp huyện: 01 lần (2010). - Có nhiều HSG	Bảng khen: 01 - 01 BK Tỉnh (2021)	28/28 100%	16/16 100%	11/11 100%	

								cấp tỉnh.					
14.	Bà Nguyễn Thu Hường, SN 1982 Giáo viên trường Trung học cơ sở thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định	Đại học	Nữ	Tày	2004	18	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 05 (2015, 2016, 2017, 2018, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp huyện.	- CSTĐ cơ sở: 07 lần (2013, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2022); -Đạt GVCN giỏi cấp tỉnh: 02 lần (GVCNG 2012; GVDG 2017). - Đạt GVDG cấp huyện: 03 lần (2016, 2017, 2022); - Có nhiều HSG cấp huyện, cấp tỉnh.	Bằng khen: 02 - BK UBND tỉnh (2019, 2020)	37/37 100%	11/11 100%	11/11 100%	
15.	Bà Trương Hoàng Hảo SN 1982. Giáo viên trường Tiểu học, trung học cơ sở Hùng Sơn, huyện Tràng Định, Tỉnh Lạng Sơn.	Đại học	Nữ	Tày	2005	17	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 02 (2015, 2022); - Hướng dẫn 02 Giáo viên thành GVDG cấp huyện.	- CSTĐ cơ sở: 07 lần (2010, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2022); - Đạt GVDG cấp tỉnh: 01 lần (2011). - Đạt GVDG cấp huyện: 06 lần (2010, 2011, 1/2014; 12/2014, 2015, 2022) - Có nhiều HSG cấp huyện, cấp tỉnh.	Bằng khen 01 - 01 BK UBND tỉnh (2014)	45/45 100%	11/11 100%	11/11 100%	

<u>GIÁO VIÊN MẦM NON</u>													
Tiêu chuẩn riêng tại khoản 1,2,3 và khổ 2, khổ 3 điểm A khoản 4 điều 9. Nghị định 27/2015/NĐ-CP													
16.	Bà Hoàng Thị Liễu, SN 1984 Giáo viên (Tổng trưởng chuyên môn) Trường MN Tô Hiệu huyện Bình Gia (Điểm trường Pác Nàng)	Cao đẳng	Nữ	Tày	2005	17	- Số sáng kiến cấp cơ sở: 07 (2015; 2016, 2018; 2019; 2020; 2021; 2022). - Hướng dẫn 01 Giáo viên thành GVDG cấp huyện; 02 Giáo viên thành GVDG cấp tỉnh.	- CSTĐ cơ sở: 08 lần (2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022); - Đạt GVDG xuất sắc cấp tỉnh: 01 lần (2018) - Đạt GVDG cấp huyện: 04 lần (GVDG xuất sắc 12/2016, 2017; GVDG 2015, 1/2016).	Bảng khen: 03 - 03 Bằng khen của UBND tỉnh (2019, 2020, 2021)	40/40 100%	11/11 100%	11/11 100%	

Tổng số: **16** ứng viên;

Theo bậc học:

- Công chức QL tại Sở GDĐT: 01 (cấp phòng)
- CBQL TH, THCS, THPT: 06 (THPT 3, THCS 2, TH 1)
- Giáo viên THPT: 5
- Giáo viên THCS: 4
- Giáo viên Mầm non: 1.

Lưu ý: Trường hợp bà Nguyễn Thị Ký (UBND huyện Tràng Định trình) không đủ điều kiện do năm học 2021-2022 không đạt danh hiệu CSTĐ hoặc GVDG theo quy định tại khoản 3 điều 9, Nghị định 27/2015/NĐ-CP.

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁC CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ LẦN THỨ 16, NĂM 2023

1. Bà Dương Hồng Minh

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là công chức quản lý tại cơ quan quản lý giáo dục; tín nhiệm quần chúng đạt 97,27%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 92,3%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 16 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 03 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2013, 2019, 2023); 08 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2009), 05 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2017: 02 BK, 2018, 2020, 2022); Bằng khen của Tỉnh ủy (2022); Bằng khen của Giám đốc HV Chính trị (2013).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 03 sáng kiến cấp tỉnh (2013, 2018, 2022); tham gia thực hiện 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (2012, 2019, 2020); có 16 sáng kiến đã được Hội đồng cấp cơ sở đánh giá hiệu quả. Có nhiều HSG cấp tỉnh. Phòng Giáo dục Mầm non – giáo dục Tiểu học liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 32 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 10 năm trực tiếp giảng dạy.

2. Bà Nguyễn Minh Thu

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là cán bộ quản lý trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 98,9%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 15 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2008, 2014); 02 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2004, 2008); 03 lần Giáo viên dạy giỏi cấp ngành (2002, 2003, 2004). 04 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2009), 02 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2012, 2022); Bằng khen của Tỉnh ủy (2018).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 02 sáng kiến cấp tỉnh (2008, 2013); 08 sáng kiến cấp cơ sở (2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2021, 2022). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Hướng dẫn 04 GV thành GVDG cấp trường và tỉnh. Trường THPT Cao Lộc liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 28 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 18 năm trực tiếp giảng dạy.

3. Bà Vi Thị Kim Thu

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là cán bộ quản lý trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 13 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2019, 2022); 01 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2010); 01 lần đạt danh hiệu Giáo viên CN giỏi cấp tỉnh (2011); 01 lần Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở (2005). Có nhiều HSG cấp tỉnh. 05 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2017), 03 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2012, 2019, 2021); Bằng khen của Tỉnh ủy (2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 02 sáng kiến cấp tỉnh (2018, 2021); 11 sáng kiến cấp cơ sở (2010, 2011, 2012, 2013, 2015, 2016, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Trường THPT Lộc Bình liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 25 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 18 năm trực tiếp giảng dạy.

4. Bà Lê Thị Mạnh Khương

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là cán bộ quản lý trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 90%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 92,3%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 17 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2008, 2021); 01 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi xuất sắc cấp tỉnh (2006). Có 50 HSG quốc gia và nhiều HSG cấp tỉnh. Có 01 Bằng khen TTCP; 18 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2007), 16 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2000, 2002, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2012, 2013, 2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022); Bằng khen của TAND tối cao (2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 02 sáng kiến cấp tỉnh (2018, 2021); 06 sáng kiến cấp cơ sở (2015, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Trường THPT chuyên Chu Văn An liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 27 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 18 năm trực tiếp giảng dạy.

5. Ông Đặng Tuấn Cường

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là cán bộ quản lý trường THCS; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng cấp Thành phố đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 11 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2017); 02 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2005, 2008); 01 lần Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở (2005). Có HSG quốc gia. Có 01 Bằng khen TTCP; 07 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2006, 2007, 2008, 2012, 2013, 2020, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 08 sáng kiến cấp cơ sở (2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2022). Hướng dẫn 02 GV thành GVDG cấp tỉnh, 01 GV đạt TPT Đội giỏi cấp tỉnh. Trường THCS Hoàng Văn Thụ liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Cờ thi đua UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 23 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 10 năm trực tiếp giảng dạy.

6. Bà Phạm Thị Tố Quyên

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là cán bộ quản lý trường Tiểu học; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 08 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2021); 03 lần đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (2006, 2007, 2012), 01 lần đạt CBQL giỏi cấp tỉnh (2019); 03 lần Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố (2005, 2006, 2012). Hướng dẫn 03 GV thành GVDG cấp tỉnh, thành phố. Có 03 Bằng khen cấp tỉnh/ Bộ gồm: Bằng khen Bộ GDĐT (2020), 02 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2019, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2020); 06 sáng kiến cấp cơ sở (2016, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Trường Tiểu học Tam Thanh liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt danh hiệu TTLĐXS và Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm học 2020-2021 và 2021-2022.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 29 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó có 16 năm trực tiếp giảng dạy.

7. Bà Lê Thị Huyền Diệp

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 96,9%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.

- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 08 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2020). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 01 Bằng khen TTCP; 04 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2019), 03 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2017, 2020, 2021).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2019); 09 sáng kiến cấp cơ sở (2010, 2011, 2012, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVDG cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 16 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 16 năm trực tiếp giảng dạy.

8. Bà Ngô Thị Tuyên

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 91,5%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 10 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2023); 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp tỉnh (2014). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 02 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2021), 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2022); 08 sáng kiến cấp cơ sở (2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2018, 2020, 2021). Giúp đỡ, hướng dẫn 03 GV thành GVDG cấp tỉnh, cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 18 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 18 năm trực tiếp giảng dạy.

9. Bà Bùi Thị Thanh Vân

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 09 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2019); 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp tỉnh (2018). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 05 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 02 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2019, 2020), 03 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2018, 2021, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2018); 09 sáng kiến cấp cơ sở (2012, 2014, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVDG cấp tỉnh, cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 15 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 15 năm trực tiếp giảng dạy.

10. Ông Nguyễn Thành Long

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2020); 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp tỉnh (2014). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 04 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2018), 03 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2017, 2019, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2019); 07 sáng kiến cấp cơ sở (2013, 2014, 2015, 2018, 2019, 2020, 2022); có 01 bài đăng tạp chí khoa học. Giúp đỡ, hướng dẫn 03 GV thành GVDG cấp tỉnh, 02 GV thành GVDG cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 16 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 16 năm trực tiếp giảng dạy.

11. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THPT; tín nhiệm quần chúng đạt 94,59%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (2019); 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp tỉnh (2013); 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp ngành (2005). Có HSG quốc gia và nhiều HSG cấp tỉnh. Có 07 bằng khen cấp tỉnh, gồm: 01 Bằng khen của Tỉnh ủy (2022), 06 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2006, 2008, 2020, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 01 sáng kiến cấp tỉnh (2014); 06 sáng kiến cấp cơ sở (2014, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022); có 01 bài báo đăng tạp chí văn hóa. Giúp đỡ, hướng dẫn 03 GV thành GVDG cấp tỉnh, cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 20 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 20 năm trực tiếp giảng dạy.

12. Bà Đàm Thị Hương

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THCS; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.

- *Tiêu chuẩn 2*: Đã có 09 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022; 02 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp tỉnh (2008, 2012); 09 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp huyện (2004, 2005, 2008, 2010, 2012, 2016, 2018, 2021, 2022). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 05 bằng khen cấp tỉnh/Bộ, gồm: 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT (2020), 04 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2016, 2018, 2021, 2022).
- *Tiêu chuẩn 3*: Chủ trì thực hiện 12 sáng kiến cấp cơ sở (2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVĐG cấp huyện.
- *Tiêu chuẩn 4*: Có 21 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 21 năm trực tiếp giảng dạy.

13. Bà Hoàng Thị Vân Anh

- *Tiêu chuẩn 1*: Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THCS; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2*: Đã có 10 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022; 01 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp tỉnh (2015), 01 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp huyện (2010). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 01 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2021).
- *Tiêu chuẩn 3*: Chủ trì thực hiện 06 sáng kiến cấp cơ sở (2015, 2016, 2017, 2018, 2020, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 04 GV thành GVĐG cấp tỉnh, 01 GV thành GVĐG cấp trường.
- *Tiêu chuẩn 4*: Có 18 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 18 năm trực tiếp giảng dạy.

14. Bà Nguyễn Thu Hường

- *Tiêu chuẩn 1*: Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THCS; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2*: Đã có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022, 01 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp tỉnh (2012, 2017); 03 lần đạt danh hiệu GVĐG cấp huyện (2016, 2017, 2022). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 02 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2019, 2020).
- *Tiêu chuẩn 3*: Chủ trì thực hiện 05 sáng kiến cấp cơ sở (2015, 2016, 2017, 2018, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVĐG cấp huyện.

- *Tiêu chuẩn 4:* Có 18 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 18 năm trực tiếp giảng dạy.

15. Bà Trương Hoàng Hảo

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường THCS; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
- *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 07 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022; 01 lần đạt danh hiệu GVDG cấp tỉnh (2011); 06 lần đạt danh hiệu GVDG cấp huyện (2010, 2011, 1/2014, 12/2014, 2015, 2022). Có nhiều HSG cấp tỉnh. Có 01 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2014).
- *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 02 sáng kiến cấp cơ sở (2012, 2014, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVDG cấp huyện.
- *Tiêu chuẩn 4:* Có 17 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 17 năm trực tiếp giảng dạy.

16. Bà Hoàng Thị Liễu

- *Tiêu chuẩn 1:* Trung thành với Tổ quốc VN XHCN; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương nơi cư trú. Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với công việc. Là giáo viên trường Mầm non; tín nhiệm quần chúng đạt 100%, Hội đồng cấp cơ sở đạt 100%, Hội đồng Sở GDĐT đạt 100%.
 - *Tiêu chuẩn 2:* Đã có 08 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trong đó có năm học 2021-2022; 01 lần đạt danh hiệu GVDG xuất sắc cấp tỉnh (2018); 04 lần đạt danh hiệu GVDG cấp huyện (2015, 1/2016, 12/2016, 2017). Có 03 bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh (2019, 2020, 2021).
 - *Tiêu chuẩn 3:* Chủ trì thực hiện 07 sáng kiến cấp cơ sở (2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022). Giúp đỡ, hướng dẫn 02 GV thành GVDG cấp tỉnh, 01 GV thành GVDG cấp trường.
 - *Tiêu chuẩn 4:* Có 17 năm công tác trong ngành giáo dục trong đó cả 17 năm trực tiếp giảng dạy.
-